TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **305**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 530/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Chị **Lê Phương T**, sinh năm: 1984.
Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã N, tỉnh Đồng Nai.
Căn cước số 075184022086 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20 tháng 10 năm 2024.

2. Anh **Lê Minh H**, sinh năm: 1979.
Địa chỉ: Ấp C, xã N, tỉnh Đồng Nai.
Căn cước công dân số 075079009131 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30 tháng 5 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Phương T và anh Lê Minh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị T xác định không có.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị T xác định không có.

[4] Về nợ chung: Anh H và chị T xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị T nộp theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Phương T và anh Lê Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị T xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh H và chị T xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H và chị T xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Phương T và anh Lê Minh H nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003382 ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh H và chị T đã nộp xong.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các điều 7, 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Đồng Nai;
- Nơi ĐKKH (UBND X.Nhơn Trạch, CNKH số 83/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vũ Bảo